

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày 02-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đào
2. Ông Thái Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Dương Nguyên Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn L (N), sinh năm 1969, tại huyện TS, tỉnh A; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp H, xã Đ, huyện TS, tỉnh A; nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã Pg, huyện G, tỉnh TN; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Q (chết) và bà Trần Thị Qu; vợ tên Huỳnh Thị L; con có 03 người; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp TT, xã HT, huyện TB, tỉnh TN, (có mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện TS, tỉnh A; (có mặt).

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp PĐ, xã PT, huyện G, tỉnh TN; (vắng mặt).

3. Chị Huỳnh Kim Ph, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp X, xã TP, huyện G, tỉnh TN; (vắng mặt).

4. Anh Đặng Văn P, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp TT, xã HT, huyện TB, tỉnh TN; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6-2017, Nguyễn Tuấn N và bà Huỳnh Thị L (vợ của Dương Văn L) quen nhau qua mạng xã hội Facebook. Sau đó, N và bà L phát sinh tình cảm và đã nhiều lần quan hệ tình dục tại các nhà nghỉ. Dương Văn L phát hiện nên từng gây gỗ, xô xát với N và cảnh cáo N không được dụ dỗ bà L.

Khoảng 21 giờ ngày 28-01-2018, Dương Văn L về nhà thuê trọ tại ấp X, xã TP, huyện G, tỉnh TN thì nhìn thấy anh N đang ngồi uống rượu cùng với anh Đặng Văn P và anh Nguyễn Văn H tại quán cà phê Kim Hiếu đối diện nhà L. Do nghi ngờ anh N đến quán cà phê để tìm gặp bà L nên L đi đến chỗ anh N gây gỗ và chửi nhau với N thì được anh H và bà L can ngăn, L bỏ đi về nhà. Về đến nhà L và bà L tiếp tục cãi nhau, do tức giận nên L vào bếp lấy 01 con dao giấu trong người rồi đi sang quán cà phê Kim Hiếu tiếp tục chửi N: “Tao đánh mày 01 lần rồi mà mày gan trời còn dám quay lại dụ dỗ vợ tao”, L lấy dao giấu trong người ra cầm trên tay phải rồi xông đến chỗ anh N, anh H và bà L thấy vậy ôm L lại, anh N bỏ chạy ra đến xe mô tô dựng phía trước quán để lấy xe về, L vùng vẩy thoát ra và đuổi theo N, L rượt N chạy xung quanh xe, khi đứng đối diện với anh N, L dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống, anh N đưa tay trái lên đỡ bị dao chém trúng bàn tay trái, anh N bỏ chạy, L đuổi theo không kịp nên đi về nhà. Sau đó L đến Công an xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu để đầu thú, còn anh N thì được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/2018/TgT ngày 12-3-2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn N do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Tại kết luận giám định số 145/KL-KTHS ngày 08-3-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 01 và chất màu nâu đỏ dính trên phần lưỡi con dao dài 36 cm, lưỡi kim loại dài 24 cm, rộng 04 cm loại 01 cạnh sắc, phần cán nhựa màu đen dài 12 cm có chữ “KIWI” là máu, thuộc máu người, nhóm máu O cùng nhóm với máu của anh Nguyễn Tuấn N.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô loại Wave, hiệu Majesty màu xanh, biển kiểm soát mang số 70K4-0354, số máy 092889 của anh Nguyễn Tuấn N, Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Dầu đã trả lại cho anh N; 01 con dao dài 36 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24 cm, nơi rộng nhất 4 cm, loại một cạnh sắc, phần cán dài 12 cm bằng nhựa màu đen có chữ “KIWI”; 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang, màu trắng – xanh; 01 quần ngắn, bằng vải, màu xám, phía trước ống quần bên trái có chữ “PUMA”, 02 bên hông quần có 02 sọc dọc màu đỏ và trắng, tất cả hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu đang tạm giữ chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Tuấn N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 24.160.504 đồng, bao gồm: chi phí điều trị là 5.560.504 đồng; tiền ăn uống, sinh hoạt trong thời gian điều trị của người bệnh và người nuôi bệnh là 600.000 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 18.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 15.000.000 đồng và thừa nhận bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị với số tiền 1.000.000 đồng, nên yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 14.000.000 đồng, bị cáo L đồng ý.

Tại cáo trạng số: 64/CT-VKSGD ngày 03-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Dương Văn L (N) về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn L (N) từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 36 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24 cm, rộng 4 cm, phần cán dài 12 cm bằng nhựa màu đen có chữ “KIWI”; 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang, màu trắng – xanh; 01 quần ngắn, bằng vải, màu xám, phía trước ống quần bên trái có chữ “PUMA”, 02 bên hông quần có 02 sọc dọc màu đỏ và trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, không tranh luận lại và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Do ghen tuông anh Nguyễn Tuấn N có quan hệ nam nữ bất chính với vợ của bị cáo là bà Huỳnh Thị L, nên vào khoảng 21 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2018, tại quán cà phê Kim Hiếu thuộc ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Dương Văn L (N) đã dùng dao chém trúng vào bàn tay trái của anh Nguyễn Tuấn N, kết quả gây thương tích 15%. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Dương Văn L (N) đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật hình sự. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn N do bị cáo L gây ra là 15%, tuy nhiên do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh N nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu truy tố bị cáo theo tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; không có tiền án tiền sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra thu giữ 01 con dao dài 36 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24 cm, rộng 4 cm, phần cán dài 12 cm bằng nhựa màu đen có chữ “KIWI”; đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng là 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang, màu trắng – xanh; 01 quần ngắn, bằng vải, màu xám, phía trước ống quần bên trái có chữ “PUMA”, 02 bên hông quần có 02 sọc dọc màu đỏ và trắng mà bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội liên quan trực tiếp đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Tuấn N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 15.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị, tiền ăn uống sinh hoạt trong thời gian điều trị và tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị. Bị cáo đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 14.000.000 đồng và bị cáo L đồng ý bồi thường cho anh N với số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận là phù hợp Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 14.000.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L (N) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn L (N) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, sọc ngang, màu trắng – xanh; 01 quần ngắn, bằng vải, màu xám, phía trước ống quần bên trái có chữ “PUMA”, 02 bên hông quần có 02 sọc dọc màu đỏ và trắng; 01 con dao dài 36 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 24 cm, rộng 4 cm, phần cán dài 12 cm bằng nhựa màu đen có chữ “KIWI”.

Buộc bị cáo Dương Văn L (N) phải bồi thường cho anh Nguyễn Tuấn N số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày anh N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không trả số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho anh N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí: Căn cứ Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKHKTT;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo,
- Bị hại;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

TRẦN THỊ KIM CƯỜNG

- Luru.